

**PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN PHÂN PHỐI
CÔNG TY ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

Tuần thứ 43 năm 2025 (Từ ngày 20/10/2025 đến ngày 26/10/2025)

Kính gửi:

- Các Đội Quản lý điện trực thuộc;
- Xí nghiệp lưới điện cao thế Khánh Hòa;
- Công ty TNHH Điện lực Du Long.

Căn cứ Thông tư số 06/2025/TT-BCT ban hành ngày 01/02/2025 của Bộ Công Thương về việc Quy định điều độ, vận hành, thao tác, xử lý sự cố, khởi động đen và khôi phục hệ thống điện Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BCT ban hành ngày 01/02/2025 của Bộ Công Thương về việc Quy định hệ thống truyền tải điện, phân phối điện và đo đếm điện năng;

Căn cứ Thông tư số 46/2025/TT-BCT ban hành ngày 06/08/2025 của Bộ Công Thương Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện, Thông tư số 05/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống truyền tải điện, phân phối điện và đo đếm điện năng và Thông tư số 06/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định điều độ, vận hành, thao tác, xử lý sự cố, khởi động đen và khôi phục hệ thống điện quốc gia.

Công ty Điện lực Khánh Hòa thông báo Phương thức vận hành hệ thống điện tuần 43/2025, bao gồm các nội dung như sau:

1. Mục tiêu

Vận hành hệ thống điện thuộc phạm vi quản lý vận hành của Công ty Điện lực Khánh Hòa đảm bảo cung cấp điện an toàn, liên tục, ổn định, đảm bảo chất lượng điện năng và kinh tế.

2. Dự báo nhu cầu phụ tải

2.1. Dự báo nhu cầu phụ tải tuần 43:

Ngày	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	$P_{\max}/\min/A_{\text{tổng}}$
P_{\max} [MW]	136,43	135,74	137,33	133,13	135,92	133,91	131,88	137,33
P_{\min} [MW]	85,42	88,92	92,21	91,53	90,44	88,25	86,35	85,42
$A_{\text{ngày}}$ [tr.kWh]	2,465	2,576	2,636	2,523	2,594	2,587	2,436	17,817

2.2. Dự báo nhu cầu phụ tải tuần 44:

Ngày	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	$P_{\max}/\min/A_{\text{tổng}}$
P_{\max} [MW]	133,61	135,63	136,91	132,80	134,21	133,21	132,62	136,91
P_{\min} [MW]	84,95	91,70	88,42	91,06	89,97	87,78	85,88	84,95
$A_{\text{ngày}}$ [tr.kWh]	2,501	2,672	2,611	2,559	2,631	2,623	2,472	18,069

* **Ghi chú:** Dấu “-” thể hiện chiều công suất chuyển tải từ lưới trung áp lên lưới 110kV.

2.3. Biểu đồ phụ tải: Theo Phụ lục đính kèm.

3. Kế hoạch đưa công trình mới vào vận hành: Không có.

4. Kết dây cơ bản lưới điện:

a) Lưới điện 110kV:

Vận hành theo kết lưới do Trung tâm Điều độ HTĐ miền Trung ban hành:

- Tại trạm 110kV Ninh Thuận 1: MC 171, DCL 171-7 mở.
- Tại các trạm 110kV Tháp Chàm, Ninh Hải, Ninh Phước: DCL 100-9 mở.

b) Kết lưới 22kV:

- Kết lưới cơ bản toàn Công ty thực hiện theo Phương án số 37/PA-KHoPC ngày 02/7/2025 của Công ty Điện lực Khánh Hòa.

- Kết lưới linh hoạt:

+ Ngày 23/10/2025:

➤ Từ 6 giờ đến 16 giờ 15: Chuyển tải sau LBS 472TC/37 tuyến 472TC sang nhận điện tuyến 475TC (khép vòng kín).

➤ Từ 6 giờ 15 đến 15 giờ 45: Chuyển tải sau REC 472TC/41/25A/01 tuyến 472TC sang nhận điện tuyến 474TC (khép vòng kín).

➤ Từ 6 giờ 45 đến 15 giờ 15: Chuyển tải sau LBS 472TC/478NP/41/95 tuyến 472TC sang nhận điện tuyến 478NP (khép vòng kín).

+ Ngày 26/10/2025:

➤ Từ 6 giờ đến 14 giờ: Chuyển tải tuyến 473NP sang nhận điện tuyến 476NP (khép vòng kín).

➤ Từ 6 giờ 30 đến 16 giờ: Chuyển tải sau LTD 477NP-1/128A tuyến 477NP sang nhận điện tuyến 475VH thuộc PC Lâm Đồng.

➤ Từ 7 giờ đến 15 giờ: Chuyển tải sau LTD 475NP-1/128A tuyến 475NP sang nhận điện tuyến 475VH thuộc PC Lâm Đồng.

5. Đánh giá khả năng đảm bảo cung cấp điện:

Bảo đảm cung cấp điện; không xảy ra tình trạng thiếu hụt công suất, sản lượng điện năng.

6. Đánh giá nhu cầu thực hiện các chương trình điều chỉnh phụ tải điện

Không thực hiện sự kiện điều chỉnh phụ tải (DR).

7. Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện:

Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện tuần 43/2025 không có công tác lưới 110kV và 29 công tác lưới trung, hạ áp. Các công tác chủ yếu: Thí nghiệm, kiểm định định kỳ; xử lý tồn tại, kiểm tra; thay thế thiết bị; vệ sinh bảo dưỡng, sửa chữa, vệ sinh hotline thiết bị và ĐD bằng nước áp lực cao,.....

Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện theo Phụ lục đính kèm.

8. Kế hoạch huy động nguồn:

- Các NM thủy điện nhỏ phát theo biểu đồ huy động công suất, sản lượng tuần của KHoPC, biểu đồ huy động ngày của NSMO/CSO, EVNCPC và lệnh chỉ huy điều độ của Điều độ Khánh Hòa 1.

- Hệ thống ĐMTMN: Công suất đặt là 393,805 MWp, trong đó nguồn ĐMTMN đầu nối lưới trung áp là 321,713 MWp, đầu nối lưới hạ áp là 72,092MWp. KHoPC huy động công suất tối đa nguồn ĐMTMN đầu nối lưới hạ áp theo khả năng bức xạ; đồng thời, thực hiện huy động công suất nguồn ĐMTMN đầu nối lưới trung áp theo phương án của KHoPC, không vượt công suất phân bổ của EVNCPC.

- Hạn chế công suất phát của các nguồn điện trong vận hành để chống quá tải lưới điện khi có lệnh Điều độ.

- Trường hợp công suất khả dụng các nguồn điện không đáp ứng được nhu cầu phụ tải, NSMO/CSO phối hợp các Công ty Điện lực thực hiện điều hòa, tiết giảm phụ tải điện để đảm bảo hệ thống điện vận hành an toàn, tin cậy.

Công ty Điện lực Khánh Hòa dự báo công suất, sản lượng tuần 43/2025 của các nguồn điện thuộc quyền điều khiển như sau:

Nhà máy	Công suất đặt (MW)	Pmax dự kiến huy động (MW)	Sản lượng huy động dự kiến (kWh)
Sông Ông	8,1	8,1	1.033.622
Thượng Sông Ông	7,5	7,5	838.043

Thượng Sông Ông 1	6,6	6,6	685.239
Tân Mỹ 2	14,0	14,0	1.371.219
Tân Mỹ	10,0	10,0	1.310.883

Ghi chú: Nguồn phát phụ thuộc lưu lượng nước về nhà máy.

II. CÁC YÊU CẦU TRONG VẬN HÀNH:

1. Khi xảy ra mất cân đối cung cầu trên hệ thống điện miền Trung, Điều độ Công ty và các đơn vị quản lý vận hành thực hiện theo Phương án đã được duyệt của Công ty Điện lực Khánh Hòa.

2. Các đơn vị quản lý vận hành lưới điện tăng cường công tác giám sát, kiểm tra thiết bị, đường dây để kịp thời phát hiện và khắc phục khiếm khuyết, hạn chế tối đa sự cố, đảm bảo cung cấp điện an toàn, liên tục.

3. Các đơn vị quản lý vận hành lưới điện tăng cường công tác giám sát, theo dõi các đường dây 22kV, MBT tại các trạm 110kV mang tải cao do ảnh hưởng nguồn ĐMTMN để kịp thời xử lý nguy cơ quá tải gây sự cố.

4. Tăng cường việc tiết kiệm điện. Lựa chọn phương án/hình thức tuyên truyền tiết kiệm điện hiệu quả, phù hợp với từng đặc điểm địa phương. Phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng Trung ương và địa phương để tăng cường tuyên truyền về tiết kiệm điện.

5. Tăng cường công tác bảo vệ HLATLĐCA. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng tại địa phương trong việc thực hiện, công tác tuyên truyền và xử lý.

6. Thực hiện nghiêm túc việc huy động nguồn điện mặt trời mái nhà theo yêu cầu của Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và Thị trường điện quốc gia, Tổng công ty Điện lực miền Trung để đảm bảo an toàn hệ thống điện./.

Nơi nhận:

- Ban KT-EVN CPC (báo cáo);
- Ban Giám đốc (báo cáo);
- Các đơn vị trực thuộc Công ty (để biết);
- Website Công ty ĐLKH (công bố);
- Lưu: VT, ĐĐ (V.Hải.03).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Tiên

PHỤ LỤC

(kèm theo Công văn số: /KHoPC-ĐĐ ngày 17/10/2025)

Phụ lục I.

Tổng kết tình hình vận hành tuần 41/2025

Trong tuần tình hình cung cấp điện trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của Công ty Điện lực Khánh Hòa ổn định, công tác tính toán và chỉ huy vận hành hệ thống điện đáp ứng được nhu cầu của phụ tải.

1. Phụ tải và nguồn điện:

1.1. Phụ tải:

HTĐ	Tuần		Tuần 41/40 [%]
	41/2025	40/2025	
$A_{tuần}$ [tr.kWh]	18,017	17,663	102,01
$A_{ngày\ tb}$ [tr.kWh]	2,574	2,523	102,02
$A_{ngày\ max}$ [tr.kWh]	2,834	2,796	101,36
$A_{ngày\ min}$ [tr.kWh]	2,436	2,113	115,30
P_{max} [MW]	140,75	137,99	102,00
P_{min} [MW]	92,21	91,17	101,14

Lũy kế sản lượng của KhoPC tính đến ngày 12/10/2025:

A [tr.kWh]	2025	2024	2025/2024 [%]
Phụ tải KHoPC	768,612	686,058	112,03

1.2. Nguồn điện:

a) Công suất, sản lượng nguồn điện

Cơ cấu nguồn	Tuần				Tuần 41/40 [%]	
	41/2025		40/2025		P_{max}	A
	P_{max} [MW]	A [tr.kWh]	P_{max} [MW]	A [tr.kWh]		
Hệ thống	135,22	4,538	131,54	2,717	102,80	167,03
NMTĐ thuộc điều khiển	44,42	5,155	44,83	5,715	99,07	90,21
ĐMTMN	172,93	8,324	204,41	9,231	84,60	90,17
Tổng	140,75	18,017	137,99	17,663	102,00	102,01

b) Lũy kế và sản lượng nguồn điện tính đến ngày 12/10/2025:

Sản lượng [tr.kWh]	2025	2024	2025/2024 [%]
Hệ thống	148,137	163,409	90,65
NMTĐ thuộc điều khiển	179,378	102,181	175,55
ĐMTMN	441,096	420,468	104,91
Tổng	768,612	686,058	112,03

2. Tình hình vận hành lưới điện:

2.1. Sự cố lưới điện:

- Lưới điện 110kV: Xảy ra 01 vụ sự cố kéo dài.

- Lưới điện 22kV: Xảy ra 01 vụ sự cố kéo dài.

2.2. Tình hình mang tải các MBA 110kV

Stt	MBA 110kV	Sđịnh mức (MVA)	Iđịnh mức (A)	I _{max} thực tế (A)	Mang tải (%)
1	T1 Tháp Chàm	63	316	177	56,0
2	T2 Tháp Chàm	63	316	147	46,5
3	T1 Ninh Hải	40	201	121	60,2
4	T2 Ninh Hải	25	126	46	36,5
5	T1 Ninh Phước	40	201	119	59,2
6	T2 Ninh Phước	25	126	79	62,7
7	T1 Ninh Sơn	25	126	107	84,9
8	T2 Ninh Sơn	25	126	104	82,5
9	T1 KCN Du Long	40	201	54	26,9
10	T2 KCN Du Long	40	201	23	11,4
11	T1 Ninh Thuận 1	25	126	74	58,7

2.3. Phụ tải các xuất tuyến 22kV:

Trạm Tháp Chàm						Trạm Ninh Sơn			Trạm KCN Du Long		
MBA T1			MBA T2			MBA T1, T2			MBA T1, T2		
Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)
471TC	-7,7	4,3	472TC	-10,5	10,2	471NS	-3,4	3,0	471DL	-11,6	8,7
473TC	7,9	9,1	474TC	-6,9	6,7	473NS	-5,7	2,7	478DL	-4,3	4,6
475TC	6,5	10,3	476TC	-10,2	4,7	475NS	0,0	0,0			
477TC	-14,1	1,0	478TC	8,4	10,7	472NS	6,5	6,9			
479TC	-8,5	0,4									
Trạm Ninh Hải			Trạm Ninh Phước						Trạm Ninh Thuận 1		
MBA T1, T2			MBA T1			MBA T2			MBA T1		
Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)
471NH	4,9	2,0	471NP	-9,8	0,6	472NP	-7,7	1,0	471NT1	-7,4	4,0
473NH	-13,0	7,7	473NP	-6,6	6,7	474NP	0,0	0,0	473NT1	-8,5	8,8
477NH	-9,2	3,7	475NP	7,2	6,8	476NP	0,0	0,0	477NT1	2,0	2,1
479NH	10,3	11,7	477NP	-5,0	4,0	478NP	-7,9	3,0			
472NH	6,2	7,9									
476NH	-2,4	1,0									
478NH	0,5	0,6									

* Ghi chú: Dấu "-" thể hiện chiều công suất chuyển tải từ lưới trung áp lên lưới 110kV.

2.4. Chất lượng điện áp: Điện áp trên lưới nằm trong ngưỡng quy định, không có hiện tượng cao/thấp áp xảy ra.

3. Tình hình mang tải cao tuần

Đường dây:

TT	Đường dây	I _{định mức} [A]	I _{thực tế} [A]	So sánh [%]	Nguyên nhân
Đường dây 110kV:					
1	174/NMĐMT CMX - 175/NMTĐ Đa Nhim	405	396	98	Nguồn điện phát cao
2	171/NMTĐ Hạ Sông Pha 1 - 173/NMTĐ Đa Nhim	459	444	97	Nguồn điện phát cao
3	172/T110 Ninh Sơn - 172/NMTĐ Hạ Sông Pha 1	510	413	80	Nguồn điện phát cao
4	174/T220 Tháp Chàm 2 - 171/T110 Tháp Chàm	710	639	89	Nguồn điện phát cao
5	175/Trạm cắt 110kV Hậu Sanh - 172/NMĐG Chính Thắng	710	604	85	Nguồn điện phát cao

Máy biến áp:

TT	Trạm biến áp	MBA	I _{định mức} [MVA]	I _{thực tế} [MVA]	So sánh [%]	Nguyên nhân
Trạm biến áp 110kV:						
1	T110 Ninh Sơn	T1	126	107	85	Nguồn thủy điện nhỏ và năng lượng tái tạo phát cao
2	T110 Ninh Sơn	T2	126	105	83	Nguồn thủy điện nhỏ và năng lượng tái tạo phát cao

Phụ lục II.

Phụ lục II.1: Kế hoạch vận hành nguồn điện

II.1.1. Kế hoạch huy động nhà máy điện thuộc quyền điều khiển tuần 43/2025

Giờ	Công suất [MW] và Sản lượng [tr.kWh] dự kiến							
	P _{đặt}	20/10/2025	21/10/2025	22/10/2025	23/10/2025	24/10/2025	25/10/2025	26/10/2025
00:30	44,7	44,7	44,9	44,9	44,9	44,9	44,9	44,7
01:00	44,7	44,7	44,9	44,9	44,9	44,9	44,9	44,7
01:30	44,7	44,7	44,9	44,9	44,9	44,9	44,9	44,7
02:00	44,7	44,7	44,9	44,7	44,9	44,9	44,9	44,7
02:30	44,6	44,7	44,9	44,7	44,9	44,7	44,9	44,6
03:00	44,6	44,7	44,7	44,9	44,9	44,7	44,7	44,6
03:30	44,6	44,6	44,7	44,9	44,9	44,7	44,7	44,6
04:00	44,6	44,6	44,7	44,9	44,7	44,7	44,7	44,6
04:30	44,6	44,6	44,7	44,9	44,7	44,7	44,7	44,6
05:00	45,1	44,6	44,8	44,9	45,0	45,0	44,8	45,1
05:30	43,1	42,6	42,8	42,9	43,0	43,0	42,8	43,1
06:00	43,1	42,6	42,8	42,9	43,0	42,9	42,8	43,1
06:30	43,1	42,6	42,6	42,9	43,0	42,9	42,6	43,1
07:00	43,1	42,6	42,6	42,9	43,0	42,9	42,6	43,1
07:30	41,7	41,7	41,6	41,7	41,7	41,7	41,6	41,7
08:00	41,7	41,7	41,6	41,7	41,7	41,7	41,6	41,7
08:30	41,6	41,7	41,6	41,7	41,7	41,7	41,6	41,6
09:00	41,6	41,7	41,6	41,7	41,7	41,7	41,6	41,6
09:30	41,6	41,7	41,6	41,7	41,7	41,7	41,6	41,6
10:00	41,6	41,7	41,6	41,7	41,7	41,6	41,6	41,6
10:30	40,8	40,9	40,8	40,9	40,8	40,8	40,8	40,8
11:00	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8
11:30	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8
12:00	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8
12:30	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8
13:00	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8
13:30	40,9	40,8	40,8	40,8	40,8	40,9	40,8	40,9
14:00	43,8	43,7	43,7	43,7	43,7	43,8	43,7	43,8
14:30	43,8	43,7	43,8	43,7	43,7	43,8	43,8	43,8
15:00	43,8	43,7	43,8	43,7	43,7	43,8	43,8	43,8
15:30	43,8	43,7	43,8	43,7	43,7	43,8	43,8	43,8
16:00	43,8	43,7	43,8	43,7	43,7	43,8	43,8	43,8
16:30	45,2	45,1	45,2	45,1	45,1	45,2	45,2	45,2
17:00	45,6	45,2	45,2	45,4	45,5	45,4	45,2	45,6
17:30	45,6	45,2	45,2	45,4	45,5	45,4	45,2	45,6
18:00	45,6	45,2	45,2	45,4	45,5	45,4	45,2	45,6
18:30	45,5	45,2	45,2	45,2	45,4	45,4	45,2	45,5
19:00	45,5	45,2	45,2	45,2	45,4	45,4	45,2	45,5
19:30	45,5	45,2	45,2	45,2	45,4	45,4	45,2	45,5
20:00	45,5	45,2	45,2	45,2	45,4	45,4	45,2	45,5
20:30	45,2	45,2	45,2	45,2	45,4	45,4	45,2	45,2
21:00	45,2	45,2	45,4	45,2	45,4	45,2	45,4	45,2
21:30	45,2	45,2	45,4	45,2	45,4	45,2	45,4	45,2
22:00	45,2	45,1	45,4	45,4	45,4	45,2	45,4	45,2
22:30	45,2	45,1	45,4	45,4	45,4	45,2	45,4	45,2
23:00	45,2	45,1	45,4	45,4	45,4	45,2	45,4	45,2
23:30	45,2	45,2	45,4	45,4	45,4	45,4	45,4	45,2
24:00	45,2	45,2	45,4	45,4	45,4	45,4	45,4	45,2
Ngày [tr.kWh]		0,787	0,785	0,787	0,787	0,788	0,787	0,787

PHỤ LỤC:

- Căn cứ Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện tuần thứ 43 đã được Công ty Điện lực Khánh Hòa phê duyệt;
- Căn cứ được sự cho phép của Cấp điều độ miền (*đối với các thiết bị thuộc quyền kiểm tra*);
- Căn cứ đánh giá an ninh hệ thống điện ngắn hạn và tình hình thực tế của hệ thống điện;

Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện tuần 43/2025 như sau:

a) Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa nguồn điện:

STT	ĐƠN VỊ QL VH	TÊN NHÀ MÁY	THỜI GIAN DỰ KIẾN				TỔ MÁY, TUABINE, INVERTER/NHÀ MÁY	NỘI DUNG CÔNG TÁC	LƯU Ý	KẾ HOẠCH	
			Bắt đầu		Kết thúc					THÁNG	TUẦN
			Ngày	Giờ	Ngày	Giờ					
1	Không										

b) Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện 110kV:

STT	ĐƠN VỊ QL VH/ĐƠN VỊ ĐĂNG KÝ	TÊN TRẠM BIẾN ÁP/TÊN ĐƯỜNG DÂY	THỜI GIAN DỰ KIẾN				THIẾT BỊ TRẠM BIẾN ÁP/ĐƯỜNG DÂY CẦN CÔ LẬP	NỘI DUNG CÔNG TÁC	LƯU Ý	KẾ HOẠCH	
			Bắt đầu		Kết thúc					THÁNG	TUẦN
			Ngày	Giờ	Ngày	Giờ					
1	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm	20/10/2025	16h30	21/10/2025	5h30	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm	- Kéo mới dây dẫn 03 pha mạch 2, khoảng néo từ trụ 54XLM đến trụ 65XLM (03 đêm). - Căng lại dây dẫn 1 pha từ trụ 65 đến trụ 72. Nâng dây dẫn trụ 54 đến trụ 55. Hàn nối cáp quang tại trụ 54, 55.			X
2	Điều độ Khánh Hòa 1	- Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm. - Đường dây 110kV 172 Tháp Chàm – 172 ĐMT Mỹ Sơn. - Ngăn 171, 172 trạm 110kV Tháp Chàm.	21/10/2025	16h30	22/10/2025	5h30	- Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm. - Đường dây 110kV 172 Tháp Chàm – 172 ĐMT Mỹ Sơn. - Ngăn 171, 172 trạm 110kV Tháp Chàm.	- Kéo mới dây dẫn 03 pha mạch 2, khoảng néo từ trụ 54XLM đến trụ 65XLM (03 đêm). - Căng lại dây dẫn 1 pha từ trụ 65 đến trụ 72. Chuyển dây chống sét, dây cáp quang từ trụ 283 qua trụ 80 và vào cột công ngăn 171, 172.			X

STT	ĐƠN VỊ QLVH/ĐƠN VỊ ĐĂNG KÝ	TÊN TRẠM BIẾN ÁP/TÊN ĐƯỜNG DÂY	THỜI GIAN DỰ KIẾN				THIẾT BỊ TRẠM BIẾN ÁP/ĐƯỜNG DÂY CẦN CÔ LẬP	NỘI DUNG CÔNG TÁC	LƯU Ý	KẾ HOẠCH	
			Bắt đầu		Kết thúc					THÁNG	TUẦN
			Ngày	Giờ	Ngày	Giờ					
3	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm	22/10/2025	16h30	23/10/2025	5h30	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm	- Kéo mới dây dẫn 03 pha mạch 2, khoảng néo từ trụ 54XLM đến trụ 65XLM (03 đêm). - Căng lại dây dẫn 1 pha từ trụ 65 đến trụ 72.			X
4	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 174 Tháp Chàm - 172 Ninh Thuận 1	23/10/2025	16h30	24/10/2025	5h30	Đường dây 174 Tháp Chàm - 172 Ninh Thuận 1	- Thi công kéo mới 3 dây dẫn mạch 2, đoạn từ trụ 01A XLM đến trụ 11A (trụ 84/trụ đầu nối NMĐMT SP Infra 1). - Căng lại dây dẫn từ trụ 80 đến trụ 84.			X
5	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 174 Tháp Chàm - 172 Ninh Thuận 1	24/10/2025	16h30	25/10/2025	5h30	Đường dây 174 Tháp Chàm - 172 Ninh Thuận 1	- Thi công kéo mới 3 dây dẫn mạch 2, đoạn từ trụ 01A XLM đến trụ 11A (trụ 84/trụ đầu nối NMĐMT SP Infra 1). - Căng lại dây dẫn từ trụ 80 đến trụ 84.			X
6	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm	25/10/2025	16h30	26/10/2025	5h30	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm	- Kéo mới dây dẫn 03 pha mạch 2, khoảng néo từ trụ 44XLM đến trụ 54XLM (03 đêm). - Căng lại 1 dây pha từ trụ 54 đến trụ 65.			X
7	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm	26/10/2025	16h30	27/10/2025	5h30	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm	- Kéo mới dây dẫn 03 pha mạch 2, khoảng néo từ trụ 44XLM đến trụ 54XLM (03 đêm). - Căng lại 1 dây pha từ trụ 54 đến trụ 65.			X

c) Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện lưới điện trung, hạ áp

Ngày	Thời gian		Đơn vị quản lý vận hành	Đơn vị công tác	Nội dung công tác	Phạm vi công tác	Địa điểm công tác	Biện pháp an toàn	Phạm vi mất điện	Số lượng KH mất điện
	Bắt đầu	Kết thúc								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	11	12
20/10/2025 Thứ hai	8:15	17:00	NS	Tổ quản lý kỹ thuật	Phát quang, vệ sinh bảo trì lèo và đầu nhánh dây khách hàng lưới điện hạ áp (SCTX)	Lưới điện trạm ĐÁ BÀN 1	Xã Bác Ái Tây	Cắt FCO trạm ĐÁ BÀN 1	Một phần thôn Đá Bàn - xã Bác Ái Tây	53
21/10/2025 Thứ ba	7:00	12:00	PR	Đội TCXL & SCĐ/ TTTNĐ Ninh Thuận	Thay trụ hạ áp trạm PHƯỚC NHƠN 3 (SCL)	Tại trụ PNhon 3/A08/A03	Xã Xuân Hải	Cắt FCO trạm PHƯỚC NHƠN 3	Một phần thôn Phước Nhơn - xã Xuân Hải	132
	7:30	17:00	NP	Tổ quản lý kỹ thuật	Sang dây hạ áp trạm MÔNG NHUẬN từ trụ hạ áp qua trụ trung áp và thu hồi trụ hạ áp (SCTX)	Tại các trụ: MNhuận/A04 (478NP/138A), MNhuận/A08 (478NP/137), MNhuận/A03/A01 (478NP/139) và MNhuận/A03/A03 (478NP/139A)	Xã Phước Hữu	Cắt FCO trạm MÔNG NHUẬN	Một phần thôn Nhuận Đức - xã Phước Hữu	199
	8:15	9:30	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ	Tại thùng trạm NĐ HÙNG CHÂU 2	Xã Cà Ná	Cắt FCO trạm NĐ HÙNG CHÂU 2	Khách hàng: Công ty TNHH SXTM Hưng Châu	1
	9:45	11:00	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ	Tại thùng trạm CÀ NÁ 11	Xã Cà Ná	Cắt FCO trạm CÀ NÁ 11	Khách hàng: Công ty TNHH SX Nước Đá Quảng Thuận	1
	13:30	14:45	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ	Tại thùng trạm DU LỊCH HẢI YẾN	Xã Vĩnh Hảo	Cắt FCO 477NP-7/308	Khách hàng: Công ty TNHH Đầu tư Dự án dân cư và Du lịch Vĩnh Tân	1
	14:50	16:10	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ	Tại thùng trạm LÊ THẨM OANH	Xã Vĩnh Hảo	Cắt FCO 477NP-7/311	Khách hàng: Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh giống thủy sản Huy Thăng	1
	7:50	17:00	NS	Tổ quản lý kỹ thuật	Phát quang, vệ sinh bảo trì lèo và đầu nhánh dây khách hàng lưới điện hạ áp (SCTX)	Lưới điện trạm PHƯỚC TÂN 8	Xã Bác Ái Tây	Cắt FCO trạm PHƯỚC TÂN 8	Một phần thôn Ma Ty - xã Bác Ái Tây	89

22/10/2025 Thứ tư	7:30	11:30	NP	Tổ quản lý kỹ thuật	Sang dây hạ áp trạm VĨNH THUẬN 6 từ trụ hạ áp qua trụ trung áp và thu hồi trụ hạ áp (SCTX)	Tại trụ VThuận 6/B05 (478NP/95/03/07/01/14)	Xã Ninh Phước	Cắt FCO trạm VĨNH THUẬN 6	Một phần thôn 3 - xã Ninh Phước	69
	7:45	12:00	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay TI, TU	Tại trụ trạm MT. NĂNG LƯỢNG BK94	Xã Thuận Nam	Cắt và tháo kẹp hotline LBFCO trạm MT. NĂNG LƯỢNG BK94	Khách hàng: Công ty TNHH Năng lượng BK94	1
	14:00	15:15	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ	Tại thùng trạm TỰ DỪNG BƠM 2	Xã Cà Ná	Cắt FCO trạm TỰ DỪNG BƠM 2	Khách hàng: Công ty CP Muối Cà Ná Ninh Thuận	1
	8:00	17:00	NS	Tổ quản lý kỹ thuật	Phát quang, vệ sinh bảo trì lèo và đầu nhánh dây khách hàng lưới điện hạ áp (SCTX)	Lưới điện trạm HA LÁ HẠ 3	Xã Bác Ái	Cắt FCO trạm HA LÁ HẠ 3	Một phần thôn Hạ Lá Hạ - xã Bác Ái	103
23/10/2025 Thứ năm	7:00	12:00	PR	Đội TCXL & SCĐ/TTTND Ninh Thuận	Sang thu hồi trụ hạ áp trạm TẤN TÀI (SCL)	Tại trụ TTài/A01/A04	Phường Phan Rang	Cắt FCO trạm TẤN TÀI	Đường Nguyễn Thượng Hiền: Khu vực từ ngã ba đường Hải Thượng Lãn Ông đến số nhà 59 - tổ dân phố 27 - phường Phan Rang	217
	6:00	16:15	PR	Tổ quản lý kỹ thuật	Chuyển tải sau LBS 472TC/37 tuyến 472TC sang nhận điện tuyến 475TC (khép vòng kín)			- Kiểm tra DS 475TC-1/39/B15 đang đóng; - Đóng LBS 475TC/39/B15		
	6:15	16:00	NP	Tổ quản lý kỹ thuật				Cắt: LBS 472TC/37, DS 472TC-2/36		
	6:15	15:45	NP	Tổ quản lý kỹ thuật	Chuyển tải sau REC 472TC/41/25A/01 tuyến 472TC sang nhận điện tuyến 474TC (khép vòng kín)			- Kiểm tra LTD 474TC-2/20/72, LTD 474TC-7/20/72: Đang đóng; - Đóng LBS 474TC/20/72		
	6:30	15:30	NP	Tổ quản lý kỹ thuật				Cắt: REC 472TC/41/25A/01, LTD 472TC-2/41/25A		
	6:45	15:15	NP	Tổ quản lý kỹ thuật	Chuyển tải sau LBS 472TC/478NP/41/95 tuyến 472TC sang nhận điện tuyến 478NP (khép vòng kín)			- Kiểm tra DS 478NP-2/61 đang đóng; - Đóng REC 478NP/61		
	7:00	15:00	NP	Tổ quản lý kỹ thuật				Cắt: LBS 472TC/478NP/41/95, DS 478NP-2/95/06		

23/10/2025 Thứ năm	7:00	16:30	NP	Đội/NP	Sa thải nguồn ĐMTMN để chống quá tải MBA T2 trạm 110kV Ninh Phước. * Lưu ý: - Thời gian sa thải nguồn ĐMTMN phải hoàn thành xong trước 8 giờ và tái lập từ sau 15 giờ 30. - Sa thải nguồn ĐMTMN là biện pháp kỹ thuật để chống quá tải lưới điện, tránh nguy cơ sự cố; do đó, yêu cầu thực hiện nghiêm túc phương án.			- Cất: LBF 478NP-7/213A, LBF 478NP-7/213B/A01; - Cất LBFCO các trạm: MT. GIA BẢO NINH THUẬN, MT. THIÊN BẢO NINH THUẬN, MT. ĐÔNG HÙNG NINH THUẬN 2 và MT. HỒ TÂN MỸ 2	Các khách hàng: Công ty TNHH Đông Hưng Ninh Thuận, Công ty TNHH Du lịch sinh thái Hồ Tân Mỹ, Công ty TNHH Solar Gia Bảo Ninh Thuận, Công ty TNHH Solar Thiên Bảo Ninh Thuận, Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Năng lượng Tái tạo Nguyễn Nam và Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Năng lượng Tái tạo Đức Hoàng	6
	7:30	12:00	NP	Tổ quản lý kỹ thuật	Khắc phục dây trung áp pha C (mạch trên) bị tưa do sét không đảm bảo vận hành (SCTX)	Tuyến 472TC: Từ trụ 472TC/41/53 đến trụ 472TC/41/54	Xã Ninh Phước	- Cất: REC 472TC/30, LTD 472TC-7/30; - Kiểm tra LBS 472TC/476NP/41/92, DS 472TC-2/36, DS 478NP-2/95/06, LTD 472TC-2/41/25A: Đang mở; - Cất DS 472TC-2/41/91	Một phần thôn Phú Nhuận 10, Phú Nhuận 12 - xã Ninh Phước	1.065
	8:30	10:00	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh bảo trì trạm, điều chỉnh nấc MBA trạm CÀ NÁ 8 (SCTX)	Tại trạm CÀ NÁ 8	Xã Cà Ná	Cất FCO trạm CÀ NÁ 8	Một phần thôn Lạc Sơn 1 - xã Cà Ná	123
	10:30	12:00	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh bảo trì môi nổi lều hạ áp, cân pha, điều chỉnh nấc MBA và phát quang lưới hạ áp trạm NGHỀ CÁ CÀ NÁ 2 (SCTX)	Tại trụ trạm và đường dây hạ áp trạm NGHỀ CÁ CÀ NÁ 2	Xã Cà Ná	Cất FCO trạm NGHỀ CÁ CÀ NÁ 2	Một phần thôn Lạc Sơn 1 (khu vực Cảng cũ) - xã Cà Ná	98

23/10/2025 Thứ năm	13:30	15:00	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh bảo trì trạm, điều chỉnh nấc MBA trạm CÀ NÁ 6 (SCTX)	Tại trạm CÀ NÁ 6	Xã Cà Ná	Cát FCO trạm CÀ NÁ 6	Một phần thôn Lạc Sơn 3 (khu vực Chùa Diệu Ninh) - xã Cà Ná	139
	15:30	17:00	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh bảo trì trạm, điều chỉnh nấc MBA trạm LẠC SƠN 2 (SCTX)	Tại trạm LẠC SƠN 2	Xã Cà Ná	Cát FCO trạm LẠC SƠN 2	Một phần thôn Lạc Sơn 3 - xã Cà Ná	17
	7:45	12:00	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay TI, TU	Tại trạm MT. SƠN HẢI SOLAR	Xã Phước Dinh	Cát LBF 473NT1-7/93/71A/29	Khách hàng: Công ty TNHH Sơn Hải SoLar	1
	14:00	15:15	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ	Tại thùng trạm PHẠM DUY HOÀNG	Xã Phước Dinh	Cát FCO 477NT1-7/95/98	Khách hàng: Phạm Duy Hoàng	1
	13:45	16:00	NS	Tổ quản lý kỹ thuật	Dời trụ đỡ lưới hạ áp trạm TRÀ GIANG 2 (DV)	Tại trụ TGiang 2/B01 hiện hữu và dự định (trong khoảng trụ 471NS/64 - 471NS/65)	Xã Lâm Sơn	Cát: REC 471NS/44, LTD 471NS-7/44	Xã Lâm Sơn (trừ thôn: Tân Lập 1, Tân Lập 2)	5.101
	13:50	16:00	NS	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh, bảo trì lèo và đầu nhánh dây khách hàng lưới điện hạ áp (SCTX)	Lưới điện trạm TRÀ GIANG 8	Xã Lâm Sơn	Cát FCO trạm TRÀ GIANG 8	Kết hợp công tác	
24/10/2025 Thứ sáu	7:00	17:00	PR	Đội TCXL & SCD/TTTND Ninh Thuận	Thay trụ hạ áp trạm PHỦ HÀ 2 (SCL)	Tại trụ PHà 2/A05	Phường Phan Rang	Cát FCO trạm PHỦ HÀ 2	Một phần tổ dân phố 17 - phường Phan Rang	160
	7:30	17:00	NH	Tổ quản lý kỹ thuật	Đấu nối ĐO GHI CÀ ĐÚ tuyến 471NH (SCTX)	Tại trụ 471NH/96/133	Phường Ninh Chữ	- Kiểm tra DS 475TC/471NH-7/239/37 đang cắt; - Cát DS 471NH-7/96/116	Không có khách hàng	
	8:00	17:00	NS	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh lèo và đầu nhánh dây khách hàng lưới điện hạ áp (SCTX)	Lưới điện trạm TÂN MỸ	Xã Mỹ Sơn	Cát FCO trạm TÂN MỸ	Một phần thôn Tân Mỹ - xã Mỹ Sơn	206

26/10/2025 Chủ nhật	6:00	14:00	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Chuyển tải tuyến 473NP sang nhận điện tuyến 476NP (khép vòng kín)	- Kiểm tra LTD 476NP-7/07 đang đóng; - Đóng LBS 476NP/07		
	6:15	13:45	TN	Tổ quản lý kỹ thuật		- Cắt và kéo ra khỏi vị trí vận hành MC 473 trạm 110kV Ninh Phước; - Cắt DS 473NP-7/02		
	6:30	16:00	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Chuyển tải sau LTD 477NP-1/128A tuyến 477NP sang nhận điện tuyến 475VH thuộc PC Lâm Đồng	Cắt: REC 477NP/129A, LTD 477NP-1/128A	Các thôn: Lạc Nghiệp 1, Lạc Nghiệp 2, Lạc Tân 1, Lạc Tân 2 và Lạc Tân 3 - xã Cà Ná mất điện 2 lần: + Lần 1: Từ 6 giờ 30 đến 6 giờ 45. + Lần 2: Từ 15 giờ 30 đến 16 giờ.	4.098
	6:45	15:30	TN	Tổ quản lý kỹ thuật		Đóng REC 477NP/318		
	7:00	15:00	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Chuyển tải sau LTD 475NP-1/128A tuyến 475NP sang nhận điện tuyến 475VH thuộc PC Lâm Đồng * Lưu ý: Thao tác đúng giờ để giảm tải qua ĐO GHI VĨNH HẢO (TI 200A)	- Cắt: REC 475NP/49, DS 475NP-1/48; - Cắt LTD 475NP-1/128A	Thôn Lạc Tiến - xã Thuận Nam; các thôn: Lạc Sơn 1, Lạc Sơn 2, Lạc Sơn 3, Thương Diêm 1 và Thương Diêm 2 - xã Cà Ná mất điện 2 lần: + Lần 1: Từ 7 giờ đến 7 giờ 30. + Lần 2: Từ 14 giờ 20 đến 15 giờ.	2.144
	7:30	14:20	TN	Tổ quản lý kỹ thuật		Đóng: DS 475NP/477NP-7/249, LBS 475NP/477NP/249		

26/10/2025 Chủ nhật	7:00	15:00	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Cáp dây trung áp bị tua tuyến 477NP tại khoảng trụ 475NP-477NP/84 - 475NP-477NP/85. - Vệ sinh bảo trì thiết bị phân đoạn: LBS 475NP/77, DS 475NP-1/76, DS 475NP-7/78. - Bồi sung nổi đất lặp lại chống sét van tại các trụ: 475NP-477NP/75, 475NP-477NP/78, 475NP-477NP/96, 475NP-477NP/106 và 475NP-477NP/115. (SCTX) - Chính sứ đứng bị nghiêng tại trụ 475NP-477NP/117. 	Tuyến 475NP, 477NP: Từ trụ 475NP-477NP/76 đến trụ 475NP-477NP/117	Xã Thuận Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Cắt: REC 475NP/49, DS 475NP-1/48; - Cắt: REC 477NP/49, DS 477NP-1/48; - Kiểm tra LTD 475NP-1/128A, LTD 477NP-1/128A: Đang cắt 	Một phần thôn Quán Thê 3, thôn: Quán Thê 1, Quán Thê 2 - xã Thuận Nam	509
	7:30	12:00	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh bảo trì DS 477NP-7/02, DS 475NP-7/02, vệ sinh đầu cáp ngầm, bồi sung tiếp đất vỏ cáp ngầm và thay LA định kỳ. (SCTX) - Bồi sung dây tiếp đất tại trụ 477NP-475NP/02. 	Các tuyến 473NP, 475NP và 477NP, tại trụ: 477NP-475NP-473NP/01, 477NP-475NP/02	Xã Thuận Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Cắt và kéo ra khỏi vị trí vận hành MC 475, 477 trạm 110kV Ninh Phước; - Cắt: DS 475NP-7/02, DS 477NP-7/02; - Kiểm tra DS 473NP-7/02, DS 475NP/478NP-2/03, DS 476NP/477NP-1/03, LTD 471NP/ 475NP-1/16/08, LTD 475NP-1/128A, LTD 477NP-1/128A: Đang cắt; - Đóng DTĐ 473-76, DTĐ 475-76 và DTĐ 477-76 trạm 110kV Ninh Phước 	Một phần thôn Văn Lâm 3 - xã Thuận Nam	63
	7:45	12:00	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay TI, TU	Tại trạm MT. VẠN GIA	Xã Thuận Nam	Cắt LBF 475NP-7/29/A05	Kết hợp công tác	